



Tiếng Trung Yixin

Ngành Công nghệ Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

第五课练习

 **LIVEWORKSHEETS**



Hsing Trung Yixin

Ngân hàng hình giúp bạn học tiếng Trung Quốc



选择正确的汉字填空：
CHỌN CHỮ HÁN CHÍNH XÁC ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG



1. 我在_____司工作。

A. 工

B. 公



2. 我是_____员，他是经理。

A. 识

B. 职



3. 你_____有几口人?

A. 家

B. 字



4. 我不工作，我是_____生。

A. 学

B. 字



5. 你在哪_____工作?

A. 几

B. 儿